

Bản án số: 15/2017/HSST

Ngày 21/11/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VÕ - TỈNH BẮC NINH

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Cây.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Hân, cán bộ hưu xã Việt Hùng, huyện Quế Võ.
2. Bà Phan Thị Nhụ, cán bộ hưu thị trấn Phố Mới, huyện Quế Võ.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Thứ, Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2017/TLST-HS, ngày 30 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2017/HSST-QĐ ngày 9/11/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Tùng L, sinh năm 1995.

HKTT: Khu 5, phường ĐC, thành phố BN, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1965, con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1971; Gia đình có 02 anh em ruột, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/8/2017 đến ngày 27/10/2017 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị La Thị Th, sinh năm 1995. (đề nghị vắng mặt)

HKTT: Thôn Nà Pá, xã Nam Quan, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Tạm trú: Thôn Do Nha, xã Phương Liễu, huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h ngày 11/8/2017 Nguyễn Tùng L cùng với Trương Trọng Hiếu,

sinh năm 1997 có địa chỉ ở tại khu 6, phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh cùng ngồi chơi Game tại thôn Do Nha, xã Phương Liễu. Đến khoảng 10h ngày 12/8/2017 do hết tiền nên cả hai đã đem chiếc xe đạp điện của Hiếu để đi cầm cố lấy tiền chơi tiếp. L và Hiếu chơi đến khoảng 13h cùng ngày thì Hiếu nói với L “*Xem đi làm cái xe để chuộc xe đạp điện*”, ý của Hiếu là đi trộm cắp xe máy để lấy tiền chuộc xe đạp điện, Lâm đồng ý.

L và Hiếu đi dọc đường hàng cây thuộc thôn Do Nha, xã Phương Liễu đến trước cửa Công ty Hoàng Huy thì phát hiện 01 chiếc xe máy hiệu Hoda Wave màu xanh đen bạc có BKS 12L1- 142.66 của chị La Thị Th, sinh năm 1995, người thôn Nà Pá, xã Nam Quan, huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn là nhân viên của công ty đang dựng xe ở trước cửa. L tiến đến gần chiếc xe còn Hiếu thì đứng cảnh giới. Khi đến chiếc xe Lâm giả vờ ngồi lên yên xe để soi gương đồng thời lấy trong túi quần phía trước bên phải 01 chiếc vạm phá khóa hình chữ L và tra vào ổ khóa xe để phá khóa. Khi Lâm đang thực hiện hành vi phá khóa thì bị anh Nguyễn Văn Trung là người thôn Do Nha phát hiện và hô trộm. Thấy anh Trung hô trộm, anh Nguyễn Văn Biên là chủ quán Internet ở gần đó đã cùng với anh Trung, anh Đoàn Đức Linh là nhân viên cùng công ty của chị Th đuổi bắt L. L chạy ra khu vực cánh đồng cách công ty Hoàng Huy khoảng 200m thì vút vạm phá khóa và nhảy xuống ruộng lúa thì bị mọi người bắt giữ giao nộp cho cơ quan Công an.

Ngày 12/8/2017 chị Th có đơn trình báo sự việc với cơ quan điều tra, đồng thời giao nộp chiếc xe máy BKS 12L1- 142.66. Tại bản kết luận định giá số 84/Kl ngày 15/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Quế Võ đã kết luận “*Xe mô tô Honda Wave màu xanh đen bạc có giá trị 15.675.000 đồng*”.

Quá trình điều tra, L khai khoảng tháng 2/2017 Lâm có hành vi trộm cắp 01 xe máy Wave Alpha màu trắng tại hội làng thôn Đồng Chuế, xã Nhân Hòa sau đó đem lên Bắc Giang bán được 4.000.000 đồng. Ngày 13/8/2017 Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra nhưng chưa xác định được người bị hại, không tìm được vật chứng nên đã tách ra để xử lý sau.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 180/CTr-VKS ngày 28/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố Nguyễn Tùng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo L thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khoảng 13 giờ 00 phút ngày 12/8/2017 bị cáo đã có hành vi phá khóa để trộm cắp chiếc xe máy có trị giá 15.675.000 đồng của chị La Thị Th nhưng chưa lấy được xe thì đã bị phát hiện và bắt giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ thực hành quyền công tố tại phiên tòa đã đưa ra chứng cứ để buộc tội Nguyễn Tùng L phạm tội “Trộm cắp tài sản” với giá trị tài sản trộm cắp là 15.675.000 đồng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp dụng

Điều 18; khoản 1 Điều 138; điểm g điểm h điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ Luật hình sự, xử phạt L từ 10 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 20 đến 24 tháng. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo. Đối với Trương Trọng Hiếu theo L khai có hành vi bàn bạc cùng trộm cắp với L nhưng do Hiếu không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách ra để tiếp tục điều tra, xử lý sau là có căn cứ. Đối với hành vi trộm cắp xe ở hội làng Đồng Chuế, xã Nhân Hòa như L khai, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng, xác minh người bị hại nhưng chưa có kết quả nên đã tách ra, khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

Bị cáo Lâm nhận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để cải tạo tại địa phương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát và của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

1. Về việc thực hiện trình tự tố tụng đối với vụ án: Quá trình thực hiện thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Quế Võ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2. Về nội dung vụ án: Lời khai của bị cáo Nguyễn Tùng L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác được thể hiện trong hồ sơ vụ án, có căn cứ để xác định; Khoảng 13h ngày 12/8/2017 lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu, bị cáo L đã có hành vi lén lút phá khóa nhằm chiếm đoạt chiếc xe máy có trị giá 15.675.000 đồng của chị La Thị Th nhưng chưa thực hiện được hành vi chiếm đoạt xe thì đã bị phát hiện và bắt giữ. Hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt số tài sản trị giá 15.675.000 đồng của bị cáo L tuy chưa thực hiện được việc chiếm đoạt tài sản nhưng theo quy định tại Điều 18 của Bộ luật hình sự quy định về phạm tội chưa đạt thì hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ Luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ Luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an, an ninh trên địa bàn. Do vậy cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có khai tháng 2/2017 bị cáo cũng có hành vi trộm cắp xe máy tại thôn Đồng Chuế, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ. Đối với hành vi mà bị cáo khai nhận, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác người bị hại, truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả mà mới chỉ có lời khai nhận của bị cáo. Do vậy chưa có căn cứ để xác định bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản như đã khai báo nên Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ; Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p điểm h điểm g khoản 1 Điều 46 của Bộ Luật hình sự. Phía người bị hại là chị Thoa có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 Bộ Luật hình sự. Đây là những tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định của điều luật thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên bị cáo chưa có gia đình riêng, kinh tế phụ thuộc gia đình nên thấy rằng không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Phía người bị hại là chị La Thị Th đã nhận lại số tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì nên không xem xét giải quyết.

Đối với Trương Trọng Hiếu là người theo L khai đã rủ và cùng với L đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra xác minh Hiếu không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra đã tách ra tiếp tục điều tra xác minh khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Về lời khai tháng 2/2017 bị cáo có hành vi trộm cắp xe máy tại hội làng Đồng Chuế, xã Nhân Hòa, huyện Quế Võ. Đối với hành vi mà bị cáo khai nhận, Cơ quan điều tra cũng đã tiến hành xác người bị hại, truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả nên tách ra khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điều 18; khoản 1 Điều 138; điểm g điểm h điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Tùng L 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 21/11/2017. Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân phường Đáp Cầu, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh quản lý bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự

Về trách nhiệm dân sự không xem xét giải quyết do người bị hại không yêu cầu.

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ Luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Buộc bị cáo L phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại là chị La Thị Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND huyện Quế Võ.
- Công an huyện Quế Võ.
- Chi cục THA dân sự huyện Quế Võ.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Sỹ Cây